

Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 15 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 110, 115, 116 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/02/2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1990 và ông Lê Đình Tr, sinh năm 1990. Cùng trú tại: Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Xét sự thuận tình ly hôn của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận là có cơ sở, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr thỏa thuận giao 02 con chung tên là Lê Đình Kh và Lê Thị Tố M cho bà Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng; ông Lê Đình Tr tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đến tuổi thành niên. Việc thỏa thuận về việc nuôi con của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr xác định không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr phải chịu 300.000đ theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr thỏa thuận giao 02 con chung tên là Lê Đình Kh, sinh ngày 24/4/2016 và Lê Thị Tổ M, sinh ngày 05/6/2018 cho bà Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng; ông Lê Đình Tr tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (18 tuổi).

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr cùng chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr đã nộp theo biên lai thu số 2115 ngày 20/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Lê Thị Ph và ông Lê Đình Tr đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Thu Thương